NHTMCP Phát triển TP.HCM– HSX: HDB

KHUYẾN NGHỊ: NẮM GIỮ | Giá mục tiêu: 25,400 | Upside: +14%

CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH Q3/2026

LNTT hợp nhất Q3/2026 đạt 5.2 nghìn tỷ VND (-27% QoQ, +9% YoY), lũy kế 9T2026 đạt 18.4 nghìn tỷ VND (+24% YoY), hoàn thành 68% dự phóng mới của BSC và 61% kế hoạch năm (30,100 tỷ VND). LNTT lũy kế 9T2026 của từng công ty:

- **Ngân hàng mẹ** đạt 15.3 nghìn tỷ VND (+13% YoY), riêng Q3 đạt 4.4 nghìn tỷ VND (+3% YoY).
- **HD Securities** đạt 2.2 nghìn tỷ VND (+265% YoY), hoàn thành 66% kế hoạch năm; riêng Q3 đạt 769 tỷ VND.
- **HD Saison** đạt 1.2 nghìn tỷ VND (+8.7% YoY), dư nợ +19.9% YTD; NPL 7.8%, chi phí tín dụng 16.3%.

QUAN ĐIỂM ĐẦU TƯ

HDB có lợi thế gia tăng tài sản nhanh chóng so với các ngân hàng khác nhờ nhận chuyển giao ngân hàng 0 đồng, với kế hoạch tăng trưởng tín dụng dự kiến tăng trên 35%/năm đến hết năm 2027, tiếp tục hưởng hạn mức tín dụng cao hơn mặt bằng chung các năm tiếp theo (cả ngành dự kiến tăng 15-17%/năm). Trong 9T2026, tín dụng và huy động tăng vượt trội (+28.6% và +29.1% YTD), CIR 24.9% thuộc nhóm thấp nhất ngành; HD Securities trở thành nguồn đóng góp lợi nhuận đáng kể.

Catalyst: đợt chào bán riêng lẻ tối đa 700 triệu cổ phiếu (~10.8% số cổ phiếu lưu hành) cho nhà đầu tư chuyên nghiệp đã được NHNN chấp thuận, với giá không thấp hơn bình quân giá đóng cửa của 30 phiên giao dịch liên tiếp gần nhất trước thời điểm HĐQT thông qua việc triển khai.

Trong ngắn hạn, tình hình lãi suất biến động, gây áp lực đến NIM, do đó, **BSC giảm nhẹ dự phóng LNTT 2026-2027F lần lượt -5% và -4% xuống 26,883 tỷ (+26% YoY) và 33,583 tỷ (+25% YoY)**.

BSC khuyến nghị **NẮM GIỮ** cho HDB với giá mục tiêu năm 2026 là 25,400 VND/CP (upside +14% so với giá đóng cửa ngày 09/11/2026), tương ứng P/B 2026F 1.52x, tương đương với trung bình 5 năm gần nhất.

KQKD	2024	2025	2026F	2027F
Tổng thu nhập hoạt động (tỷ đồng)	34,032	42,687	48,395	65,048
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	16,730	21,322	26,883	33,583
EPS (đồng)	3,652	3,297	3,156	3,943
BVPS (đồng)	15,591	15,094	14,767	18,710
ROAE (%)	25.8	25.4	23.9	23.6

BÁO CÁO CẬP NHẬT

09/11/2026 – HSX: HDB

Trung tâm phân tích BSC

Nguyễn Dân Trưởng

(Chuyên viên phân tích)

truongnd@bsc.com.vn

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	22,300
Cổ phiếu LH (Triệu):	6,507
Vốn hoá (Tỷ VND):	145,106
Thanh khoản 30n (Triệu):	16.2
Sở hữu nước ngoài:	19.24%

CHI TIẾT KẾT QUẢ KINH DOANH Q3/2026

Tín dụng hợp nhất tăng 32% YTD, nhanh hơn huy động:

- Dư nợ cho vay khách hàng hợp nhất đạt 720 nghìn tỷ VND (+9.2% QoQ, +32% YTD, +47% YoY), riêng ngân hàng mẹ đạt 682 nghìn tỷ VND (+8.7% QoQ, +30% YTD). Tính cả TPDN, dư nợ tín dụng hợp nhất đạt khoảng 756 nghìn tỷ VND.
- **Công ty con**: dư nợ của HD Saison và margin HD Securities đạt 37.4 nghìn tỷ VND (+70% YTD), trong đó HD Saison 26.5 nghìn tỷ VND (+19.9% YTD), margin HDS gần 11 nghìn tỷ VND.
- **Huy động:** tiền gửi khách hàng đạt 709 nghìn tỷ VND (+5.2% QoQ, +26% YTD); GTCG đạt 127 nghìn tỷ VND (+19% QoQ, +46% YTD). Tổng huy động khoảng 837 nghìn tỷ VND LDR riêng lẻ theo TT22 là 68.2% (-1.8 điểm % QoQ).
- CASA giảm còn 7.8% (-3.2 điểm % QoQ, -2.5 điểm % YoY), phản ánh xu hướng dịch chuyển qua tiền gửi tiết kiệm trong bối cảnh mặt bằng lãi suất tăng cao.
- Tổng tài sản đạt 1,143 nghìn tỷ VND (+23% YTD); VCSH đạt 94.3 nghìn tỷ VND (+19% YTD).

Nợ xấu tăng trở lại, bộ đệm dự phòng mỏng hơn:

- Theo số liệu ngân hàng, NPL hợp nhất theo Thông tư 31 là 2.55% (+0.47 điểm %), NPL ngân hàng mẹ là 2.45% (+0.5 điểm % QoQ).
- Nợ nhóm 2 giảm còn 3.86% (-0.83 điểm % QoQ, -0.74 điểm % YoY).
- LLCR giảm còn 46.0% (-4.0 điểm % QoQ). Chi phí dự phòng Q3 đạt 3.4 nghìn tỷ VND (+32% QoQ, +47% YoY); lũy kế 9T đạt 7.2 nghìn tỷ VND (-7.1% YoY), sử dụng 67% dự phóng cả năm của BSC.
- Chi phí tín dụng (TTM) đạt 1.48% (+0.15 điểm % QoQ, -0.65 điểm % YoY).

NIM thu hẹp do chi phí vốn tăng nhanh hơn lợi suất:

- NIM quý đạt 4.15% (-0.42 điểm % QoQ, -0.65 điểm % YoY); Theo ngân hàng, NIM 9T2026 đạt 3.9%.
- **Nguyên nhân:** COF quý tăng lên 7.71% (+0.74 điểm % QoQ, +2.38 điểm % YoY), nhanh hơn mức tăng của YEA lên 11.57% (+0.46 điểm % QoQ); huy động giấy tờ có giá tăng mạnh trong khi CASA cần cải thiện thêm. NII Q3 đạt 9.3 nghìn tỷ VND (+20% YoY, -4.6% QoQ); lũy kế 9T đạt 27.5 nghìn tỷ VND (+10% YoY), hoàn thành 63% dự phóng của BSC.

KHUYẾN NGHỊ:	NẮM GIỮ
Giá mục tiêu:	25,500
Upside:	+14%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	22,300
Cổ phiếu LH (Triệu):	6,507
Vốn hoá (Tỷ VND):	145,106
Thanh khoản 30n (Triệu):	16.2
Sở hữu nước ngoài:	19.24%

CHI TIẾT KẾT QUẢ KINH DOANH Q3/2026 (tiếp theo)

Thu nhập ngoài lãi tăng nhờ phí dịch vụ và hợp nhất HD Securities:

- **NOII** Q3 đạt 2.1 nghìn tỷ VND (+19% YoY); lũy kế 9T đạt 6.5 nghìn tỷ VND (+22% YoY). Lãi ngoại hối Q3 giảm 28% YoY còn 248 tỷ VND; thu nhập góp vốn gần như bằng 0 sau mức 1.1 nghìn tỷ VND ở Q2.
- **NFI** Q3 đạt 1.7 nghìn tỷ VND (+41% YoY); lũy kế 9T đạt 4.0 nghìn tỷ VND (+24% YoY), nhờ hợp nhất HD Securities từ Q2/2026.

HD Securities: LNTT 9T đạt 2,241 tỷ VND (+265% YoY), hoàn thành 66% kế hoạch năm; ROE 26.1%, dư nợ margin gần 11 nghìn tỷ VND. HDS đã nộp hồ sơ IPO với giá chào bán dự kiến 38,900 VND/CP (định giá khoảng 1.8 tỷ USD, P/B 2026F sau IPO 2.4x), dự kiến niêm yết trên HOSE T1/2027.

HD Saison: LNTT 9T đạt 1,184 tỷ VND (+8.7% YoY); dư nợ 26.5 nghìn tỷ VND (+19.9% YTD). NIM 26.9% (-220 bps YoY), CIR 33.1% (-3.8 điểm % YoY), NPL 7.8%, chi phí tín dụng 16.3%.

Dư nợ cho vay tăng tốc lên +47% YoY, tiền gửi khách hàng tăng tương ứng +45% YoY

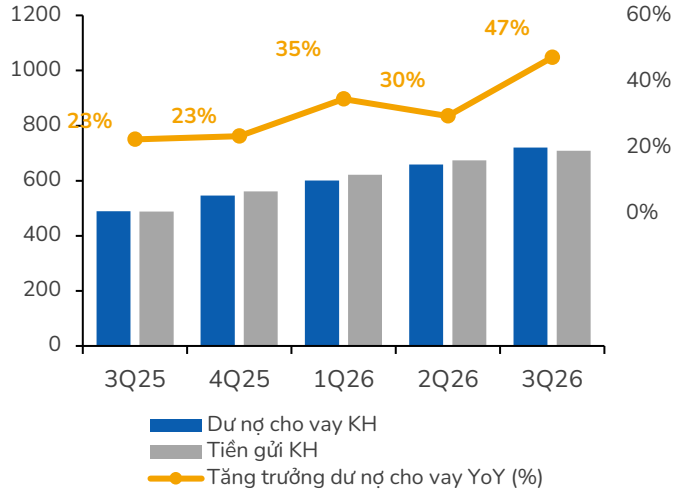

TOI 3Q26 tăng 20% YoY nhờ thu nhập lãi thuần (+20%) và lãi thuần dịch vụ (+41%) bù dắp thu nhập khác giảm

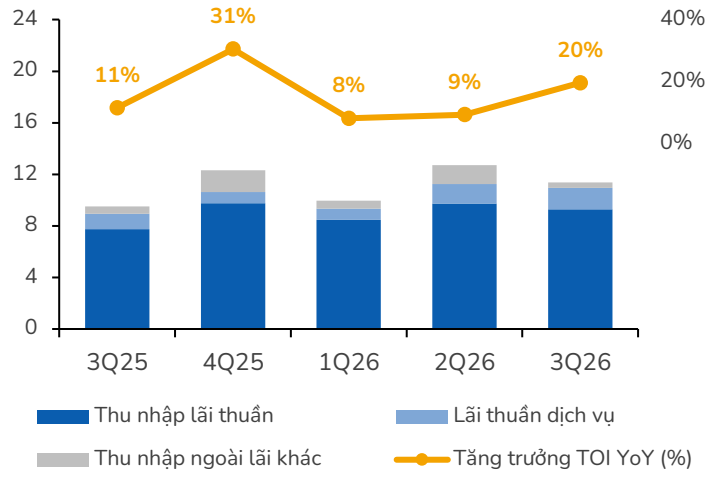

Nguồn: HDB, BSC Research

BÁO CÁO CẬP NHẬT

09/11/2026 – HSX: HDB

KHUYẾN NGHỊ:	NẮM GIỮ
Giá mục tiêu:	25,500
Upside:	+14%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	22,300
Cổ phiếu LH (Triệu):	6,507
Vốn hoá (Tỷ VND):	145,106
Thanh khoản 30n (Triệu):	16.2
Sở hữu nước ngoài:	19.24%

TRIỂN VỌNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG SAU BUỔI GẶP GỠ NĐT Q3/2026

Tín dụng và huy động:

- **Tín dụng**: dư nợ hợp nhất (gồm trái phiếu) đạt 756 nghìn tỷ VND (+28.6% YTD), gấp 2.5 lần toàn ngành (11.6%). Bán buôn đạt 493 nghìn tỷ VND (+22.4% YTD, khoảng 68% dư nợ); bán lẻ đạt 235.4 nghìn tỷ VND (+40.4% YTD).
- **Cơ cấu**: BĐS và xây dựng chiếm 26% dư nợ; tài trợ chuỗi đạt 46 nghìn tỷ VND (+20% YoY). Tăng trưởng bán lẻ chủ yếu đến từ cho vay tiêu dùng cá nhân, margin HD Securities (gấp 5.3 lần YTD) và HD Saison (+19.9% YTD).
- **Huy động**: tổng huy động đạt 837 nghìn tỷ VND (+29.1% YTD), vượt kế hoạch năm 822 nghìn tỷ VND; tiền gửi cá nhân chiếm trên 70%. HDB đang triển khai huy động hơn 1 tỷ USD vốn trung dài hạn quốc tế.

Chất lượng tài sản và an toàn vốn:

- **Nợ xấu**: NPL hợp nhất (TT31) tăng lên 2.55% (+43 bps QoQ), NPL ngân hàng mẹ 2.45%; quỹ dự phòng hơn 11.4 nghìn tỷ VND, trên 85% dư nợ có TSĐB (giá trị TSĐB gấp 1.9 lần dư nợ).
- **Vốn và thanh khoản**: CAR hợp nhất (Basel II) đạt 13.9% (Tier 1 8.6%), giảm từ 14.3% cuối Q2; LDR riêng lẻ 68.2% (trần 85%), SFLR 31.1% (trần 40%), LCR và NSFR trên 100%.

Định hướng của HDB trong Q4/2026 – 2027F:

- **Tín dụng**: giữ mục tiêu tăng trưởng trên 35% năm 2026, dư nợ cuối năm khoảng 805 nghìn tỷ VND (Q4 cần tăng thêm khoảng 6.5%); tiếp tục ưu tiên bán lẻ. Hoàn thành kế hoạch tăng trưởng tín dụng năm 2026 là cơ sở để HDB tiếp tục được giao chỉ tiêu tăng trưởng cao trong năm 2027.
- **NIM**: kỳ vọng phục hồi trong Q4 và ổn định trên 4.0% về dài hạn (thấp hơn mục tiêu 4.5% nêu tại buổi gặp 6T), nhờ lãi suất huy động kỳ hạn 6T+ đã giảm 0.5 điểm % và có thể giảm thêm 0.3–0.5 điểm %.
- **Chất lượng tài sản**: mục tiêu đưa NPL về quanh/dưới 2.0% cuối năm; BLĐ cho biết nợ xấu phân tán, không tập trung ở ngành nào.
- **Kế hoạch lợi nhuận**: giữ mục tiêu LNTT 30,100 tỷ VND (+41% YoY), dựa vào cao điểm giải ngân dịp Tết, thu nhập phí theo mùa vụ và đóng góp tăng từ HD Securities, HD Saison.
- **Hệ sinh thái và CASA**: khai thác tệp 35 triệu khách hàng của tập đoàn (HDBank, HD Saison, SkyJoy, Vietjet) và các giải pháp dòng tiền chuỗi (Medipay, EduPay, Petrolimex); 98% giao dịch cá nhân qua kênh số.
- **Công ty con**: HDS dự kiến IPO trong T11–T12/2026 và niêm yết trên HOSE T1/2027. Ngoài ra, HD Saison dự kiến cũng sẽ niêm yết trong nửa đầu năm 2027, tạo thêm chất xúc tác góp phần thu hẹp khoảng cách định giá thị trường và giá trị nội tại của ngân hàng.

KHUYẾN NGHỊ:	NẮM GIỮ
Giá mục tiêu:	25,500
Upside:	+14%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	22,300
Cổ phiếu LH (Triệu):	6,507
Vốn hoá (Tỷ VND):	145,106
Thanh khoản 30n (Triệu):	16.2
Sở hữu nước ngoài:	19.24%

ĐIỀU CHỈNH DỰ PHÓNG VÀ ĐỊNH GIÁ

Điều chỉnh dự phóng LNTT 2026F–2027F:

- **Dự phóng mới:** BSC giảm dự phóng LNTT 2026F còn 26,883 tỷ đồng (–5% so với dự phóng cũ, +26% YoY) và 2027F còn 33,583 tỷ đồng (–4%, +25% YoY). LNTT 9T2026 đạt 18,364 tỷ đồng, hoàn thành 68% dự phóng mới và 61% kế hoạch năm 30,100 tỷ đồng.
- **Lý do:** COF quý tăng từ 5.34% (Q3/2025) lên 7.71% (Q3/2026) và tỷ lệ CASA giảm còn 7.6%, khiến NIM quý giảm còn 4.15%. BSC hạ giả định lợi suất cho vay ngân hàng mẹ 2026F/2027F từ 8.86%/8.93% xuống 7.98%/8.51%, NIM 2026F/2027F còn 3.72%/3.95% (dự phóng cũ: 4.24%/4.21%). Bù lại, BSC hạ giả định chi phí tín dụng 2026F từ 1.95% xuống 1.45%.
- **Yếu tố hỗ trợ:** hơn 90% tiền gửi của HDB là tiền gửi có kỳ hạn, chủ yếu ngắn hạn, nên COF sẽ giảm nhanh khi lãi suất huy động hạ. Chúng tôi ước tính, COF 2027F giảm 10 điểm cơ bản làm LNTT 2027F tăng khoảng 900 tỷ đồng (~2.7%). Tuy nhiên, BSC nhận thấy hiện tại chưa có đầy đủ yếu tố ủng hộ lãi suất thị trường chung giảm đáng kể.

Định giá:

- **Giá mục tiêu:** 25,400 đồng/cp (–3.1% so với mức 26,200 đồng/cp báo cáo trước, đã tính đến yếu tố chia cổ tức), kết hợp phương pháp RI (20%), P/B 1.8x (50%) và P/E 7.5x (30%) trên BVPS và EPS 2026F. Upside 12.9% so với giá đóng cửa 22,300 đồng ngày 09/11/2026.
- **Định giá hiện tại:** HDB đang giao dịch ở P/B 2026F 1.52x và P/E 2026F 7.1x, với ROAE 2026F dự phóng 23.9%.

Định giá (đồng/cp)	Cũ	Mới	Thay đổi	Tỷ trọng
Thu nhập thặng dư (RI)	26,265	25,171	-4.2%	20%
P/B (1.8x BVPS 2026F)	26,880	26,581	-1.1%	50%
P/E (7.5x EPS 2026F)	24,919	23,673	-5.0%	30%
Giá mục tiêu (làm tròn)	**26,200**	**25,400**	**-3.1%**	
Upside so với giá 22,300	17.4%	13.9%		

Nguồn: BSC Research

BÁO CÁO CẬP NHẬT

09/11/2026 – HSX: HDB

KHUYẾN NGHỊ:	NẮM GIỮ
Giá mục tiêu:	25,500
Upside:	+14%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	22,300
Cổ phiếu LH (Triệu):	6,507
Vốn hoá (Tỷ VND):	145,106
Thanh khoản 30n (Triệu):	16.2
Sở hữu nước ngoài:	19.24%

QUAN ĐIỂM ĐẦU TƯ

HDB có lợi thế gia tăng tài sản nhanh chóng so với các ngân hàng khác nhờ nhận chuyển giao ngân hàng 0 đồng, với kế hoạch tăng trưởng tín dụng dự kiến tăng trên 35%/năm đến hết năm 2027, tiếp tục hưởng hạn mức tín dụng cao hơn mặt bằng chung các năm tiếp theo (cả ngành dự kiến tăng 15-17%/năm). Trong 9T2026, tín dụng và huy động tăng vượt trội (+28.6% và +29.1% YTD), CIR 24.9% thuộc nhóm thấp nhất ngành; HD Securities trở thành nguồn đóng góp lợi nhuận đáng kể.

Catalyst: đợt chào bán riêng lẻ tối đa 700 triệu cổ phiếu (~10.8% số cổ phiếu lưu hành) cho nhà đầu tư chuyên nghiệp đã được NHNN chấp thuận, với giá không thấp hơn bình quân giá đóng cửa của 30 phiên giao dịch liên tiếp gần nhất trước thời điểm HĐQT thông qua việc triển khai.

Trong ngắn hạn, tình hình lãi suất biến động, gây áp lực đến NIM, do đó, **BSC giảm nhẹ dự phóng LNTT 2026-2027F lần lượt -5% và -4% xuống 26,883 tỷ (+26% YoY) và 33,583 tỷ (+25% YoY)**.

BSC khuyến nghị **NẮM GIỮ** cho HDB với giá mục tiêu năm 2026 là 25,400 VND/CP (upside +14% so với giá đóng cửa ngày 09/11/2026), tương ứng P/B 2026F 1.52x, tương đương với trung bình 5 năm gần nhất.

Định giá P/B và ROA (TTM) của HDB

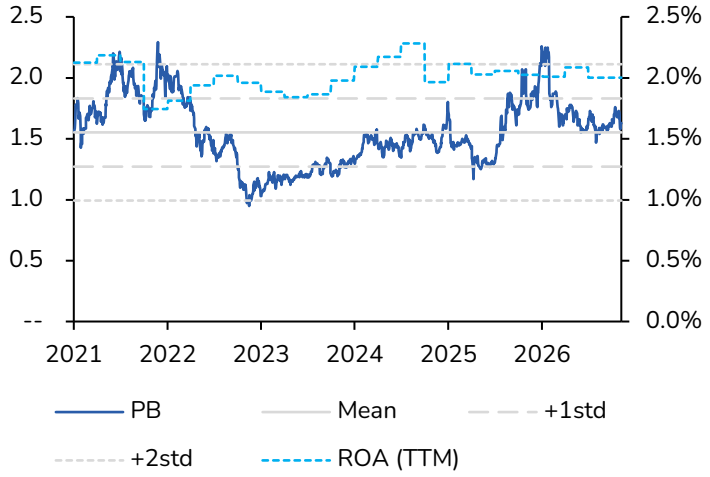

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Định giá P/E và Tăng trưởng EPS (TTM) của HDB



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

BÁO CÁO CẬP NHẬT

09/11/2026 – HSX: HDB

KHUYẾN NGHỊ:	NẮM GIỮ
Giá mục tiêu:	25,500
Upside:	+14%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	22,300
Cổ phiếu LH (Triệu):	6,507
Vốn hoá (Tỷ VND):	145,106
Thanh khoản 30n (Triệu):	16.2
Sở hữu nước ngoài:	19.24%

BẢNG TÓM TẮT KQKD Q3/2026

Tỷ đồng (hợp nhất)	3Q25	3Q26	%YoY	9T25	9T26	%YoY	2026F	% 2026F
Thu nhập lãi	16,133	25,864	*60%*	49,115	69,433	*41%*	89,198	78%
Chi phí lãi	(8,370)	(16,576)	*98%*	(24,124)	(41,925)	*74%*	(50,175)	84%
Thu nhập lãi thuần	**7,763**	**9,288**	***20%***	**24,991**	**27,508**	***10%***	**39,024**	**70%**
Lãi thuần hoạt động dịch vụ	1,187	1,677	*41%*	3,252	4,028	*24%*	5,777	70%
Lãi từ KD ngoại hối	343	248	*-28%*	956	972	*1.7%*	1,285	76%
Lãi từ mua bán chứng khoán	9	130	*n.m.*	643	88	*-86%*	309	28%
Thu nhập từ góp vốn	55	1	*-99%*	151	1,169	*672%*	1,382	85%
Thu nhập khác	158	34	*-78%*	365	282	*-23%*	617	46%
Thu nhập ngoài lãi	**1,753**	**2,090**	***19%***	**5,366**	**6,538**	***22%***	**9,371**	**70%**
Tổng thu nhập hoạt động	**9,516**	**11,378**	***20%***	**30,357**	**34,047**	***12%***	**48,395**	**70%**
Chi phí hoạt động	(2,488)	(2,820)	*13%*	(7,795)	(8,473)	*8.7%*	(12,099)	70%
Lợi nhuận trước dự phòng	**7,029**	**8,558**	***22%***	**22,562**	**25,574**	***13%***	**36,296**	**70%**
Chi phí dự phòng	(2,294)	(3,381)	*47%*	(7,760)	(7,209)	*-7.1%*	(9,413)	77%
Lợi nhuận trước thuế	**4,735**	**5,176**	***9.3%***	**14,803**	**18,364**	***24%***	**26,883**	**68%**
Lợi nhuận sau thuế	3,799	4,066	*7.0%*	11,833	14,763	*25%*	21,506	69%
LNST thuộc cổ đông mẹ	**3,647**	**3,852**	***5.6%***	**11,396**	**14,174**	***24%***	**20,538**	**69%**

Nguồn: HDB, BSC Research

BÁO CÁO CẬP NHẬT

09/11/2026 – HSX: HDB

KHUYẾN NGHỊ:	NẮM GIỮ
Giá mục tiêu:	25,500
Upside:	+14%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	22,300
Cổ phiếu LH (Triệu):	6,507
Vốn hoá (Tỷ VND):	145,106
Thanh khoản 30n (Triệu):	16.2
Sở hữu nước ngoài:	19.24%

BẢNG TÓM TẮT CÁC CHỈ SỐ CHÍNH Q3/2026

Chỉ số chính (hợp nhất)	3Q25	2Q26	3Q26	▲YoY (điểm %)	▲QoQ (điểm %)
Tăng trưởng tín dụng (YTD)	10.4%	20.6%	28.5%	*+21.3*	*+11.1*
Tăng trưởng tiền gửi KH (YTD)	9.4%	20.2%	26.5%	*+17.1*	*+6.3*
LDR TT22 (hợp nhất)	71.3%	72.9%	71.5%	*+2.5*	*+1.9*
Tỷ lệ nợ nhóm 2	4.60%	4.70%	3.86%	*-0.74*	*-0.83*
Tỷ lệ NPL	2.90%	2.79%	3.42%	*+0.52*	*+0.63*
LLCR	43.4%	50.0%	46.0%	*+2.6*	*-4.0*
Tỷ lệ CASA	10.1%	10.8%	7.8%	*-2.54*	*-3.24*
YEA (quý)	9.98%	11.11%	11.57%	*+1.59*	*+0.46*
COF (quý)	5.34%	6.97%	7.71%	*+2.38*	*+0.74*
NIM (quý)	4.80%	4.57%	4.15%	*-0.65*	*-0.42*
CIR (quý)	26.1%	24.1%	24.8%	*-1.4*	*+0.7*
Chi phí tín dụng (TTM)	2.15%	1.35%	1.48%	*-0.65*	*+0.15*
ROAA (TTM)	2.06%	2.09%	2.00%	*-0.05*	*-0.08*
ROAE (TTM)	24.8%	25.8%	24.8%	*0.0*	*-1.0*

Nguồn: HDB, BSC Research

BÁO CÁO CẬP NHẬT

09/11/2026 – HSX: HDB

KHUYẾN NGHỊ:	NẮM GIỮ
Giá mục tiêu:	25,500
Upside:	+14%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	22,300
Cổ phiếu LH (Triệu):	6,507
Vốn hoá (Tỷ VND):	145,106
Thanh khoản 30n (Triệu):	16.2
Sở hữu nước ngoài:	19.24%

KẾT QUẢ KINH DOANH VÀ DỰ PHÓNG 2026–2027F

Báo cáo KQKD (tỷ đồng)	2024	2025	2026F	%YoY	2027F	%YoY
Thu nhập lãi	**57,996**	**67,992**	**89,198**	**31%**	**122,700**	**38%**
Chi phí lãi	(27,138)	(33,246)	(50,175)	51%	(67,960)	35%
Thu nhập lãi thuần	**30,857**	**34,746**	**39,024**	**12%**	**54,740**	**40%**
Lãi thuần hoạt động dịch vụ	1,417	4,126	5,777	40%	7,663	33%
Lãi từ kinh doanh ngoại hối	844	1,272	1,285	1.0%	1,285	0%
Lãi từ mua bán chứng khoán	137	1,495	309	-79%	423	37%
Thu nhập từ góp vốn	72	310	1,382	345%	164	-88%
Thu nhập khác	706	737	617	-16%	772	25%
Tổng thu nhập hoạt động	**34,032**	**42,687**	**48,395**	**13%**	**65,048**	**34%**
Chi phí hoạt động	(11,981)	(11,614)	(12,099)	4.2%	(15,674)	30%
Lợi nhuận trước dự phòng	**22,051**	**31,073**	**36,296**	**17%**	**49,375**	**36%**
Chi phí dự phòng	(5,321)	(9,751)	(9,413)	-3.5%	(15,792)	68%
Lợi nhuận trước thuế	**16,730**	**21,322**	**26,883**	**26%**	**33,583**	**25%**
Chi phí thuế TNDN	(3,482)	(4,269)	(5,377)	26%	(6,717)	25%
Lợi nhuận sau thuế	**13,248**	**17,053**	**21,506**	**26%**	**26,866**	**25%**
Lợi ích của CĐTS	(485)	(549)	(968)	76%	(1,209)	25%
LNST thuộc cổ đông mẹ	**12,763**	**16,503**	**20,538**	**24%**	**25,657**	**25%**

Nguồn: HDB, BSC Research

BÁO CÁO CẬP NHẬT

09/11/2026 – HSX: HDB

KHUYẾN NGHỊ:	NẮM GIỮ
Giá mục tiêu:	25,500
Upside:	+14%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	22,300
Cổ phiếu LH (Triệu):	6,507
Vốn hoá (Tỷ VND):	145,106
Thanh khoản 30n (Triệu):	16.2
Sở hữu nước ngoài:	19.24%

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng mức sinh lời kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và giá đóng cửa ngày khuyến nghị của chứng khoán cộng với tỷ suất cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA MẠNH	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ 30% trở lên
MUA	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ 15% đến 30%
NẮM GIỮ	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ -10% đến 15%
BÁN	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm thấp hơn -10%

Thông tin liên hệ - Trung tâm phân tích Nghiên cứu

Phan Quốc Bửu
Quyền phụ trách Trung tâm Phân tích Nghiên cứu
Buupq@bsc.com.vn

Bùi Nguyên Khoa
P. Giám đốc Trung tâm PTNC
Vĩ mô – Thị Trường
Khoabn@bsc.com.vn

Nguyễn Thị Cẩm Tú
Quyền phụ trách nhóm Ngành và Doanh nghiệp
Ngành – Doanh nghiệp
Tuntc@bsc.com.vn

Nhóm Ngân hàng, Tài chính

Nguyễn Dân Trưởng
Chuyên viên phân tích
Truongnd@bsc.com.vn

Nhóm Bất Động Sản, VLXD

Phạm Quang Minh
Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp
Minhpq@bsc.com.vn

Lâm Việt
Chuyên viên phân tích cao cấp
Vietl@bsc.com.vn

Vũ Công Hoàng Duy
Chuyên viên phân tích
Duyvch@bsc.com.vn

Nhóm Dầu khí, Điện, Phân bón – Hoá chất

Lưu Thuỳ Linh
Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp
Linhlt2@bsc.com.vn

Ngô Trường Giang
Chuyên viên phân tích
Giangnt@bsc.com.vn

Nhóm Bán lẻ, Xuất khẩu, Logistics

Phạm Thị Minh Châu
Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp
Chauptm@bsc.com.vn

Trần Lâm Tùng
Chuyên viên phân tích
Tungtl@bsc.com.vn

Trần Nguyên Tường Huy
Chuyên viên phân tích
Huytnt@bsc.com.vn

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.



© 2025 BIDV Securities Company, All rights reserved. Unauthorized access is prohibited.